

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 71/2022/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng cảng biển tổng hợp  
Cà Ná và hệ thống giao thông kết nối cảng với đường liên vùng  
lên các tỉnh Nam Tây Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN  
KHOÁ XI KỶ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17  
tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu  
tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu,  
Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành  
án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển  
tổng hợp Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của tỉnh đến  
năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Xét Tờ trình số 217/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư  
xây dựng Hạ tầng cảng biển tổng hợp Cà Ná và hệ thống giao thông kết nối cảng  
với đường liên vùng lên các tỉnh Nam Tây Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban  
Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội  
đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng cảng biển tổng hợp Cà Ná và hệ thống giao thông kết nối cảng với đường liên vùng lên các tỉnh Nam Tây Nguyên do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông làm chủ đầu tư, với các nội dung sau:**

**1. Mục tiêu đầu tư**

- Dự án cảng biển tổng hợp Cà Ná sẽ tạo ra những bước phát triển mạnh, kéo theo sự phát triển của rất nhiều lĩnh vực quan trọng như công nghiệp, kinh tế biển, đô thị biển, công nghiệp mới, năng lượng sạch, logistics và dịch vụ cảng biển tại tỉnh Ninh Thuận cũng như khu vực. Theo quy hoạch phân khu Cảng tổng hợp Cà Ná đã được phê duyệt, khu cảng Cà Ná được bố trí 02 đê chắn sóng là đê Đông và Đê Tây với vai trò chính là chắn sóng, chắn bùn cát gây bồi khu bên cảng, tạo điều kiện thuận lợi để phương tiện thủy ra vào và làm hàng ổn định, nâng cao an toàn hàng hải trong toàn thời gian trong năm; đê Đông và đê Tây là một trong các hạng mục kết cấu hạ tầng hàng hải dùng chung thiết yếu của Cảng biển, che chắn cho khu Cảng tổng hợp Cà Ná, góp phần hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng hàng hải, đồng bộ, phát huy hiệu quả thu hút các nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng và kinh doanh các bến cảng, đẩy mạnh liên kết vùng, tạo động lực thu hút những dự án công nghiệp, dịch vụ lớn đầu tư vào khu kinh tế phía Nam của tỉnh Ninh Thuận và các địa phương trong vùng Đông Nam Bộ, Nam Trung bộ và Tây nguyên.

- Tạo mạng lưới giao thông thông suốt, kết nối liên vùng từ tỉnh Lâm Đông và các tỉnh Tây Nguyên về Cảng tổng hợp Cà Ná phục vụ nhu cầu giao thương, vận chuyển hàng hóa, quặng bauxit Tân Rai, Nhân cơ (với lượng hàng hóa khoảng 1,2 triệu tấn/năm), xuất nhập khẩu nông sản của các tỉnh Tây nguyên về Cảng, kết nối các Khu công nghiệp, phát triển dịch vụ... Tạo động lực để phát triển Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam theo Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2025 đề ra.

**2. Quy mô đầu tư:**

a) Dự án thành phần 1: Hạ tầng cảng biển tổng hợp Cà Ná

Tổng chiều dài đê chắn sóng khoảng 4.400m, trong đó:

- Đê Tây khoảng 2.000m, quy mô mặt cắt khoảng từ 7,5 đến 7,74m;

- Đê Đông khoảng 2.400m; quy mô mặt cắt đê khoảng 7,5m.

b) Dự án thành phần 2: Đường giao thông kết nối liên vùng từ Cảng tổng hợp Cà Ná đến các tỉnh Nam Tây nguyên.

Tổng chiều dài tuyến khoảng 41,1km, gồm 02 đoạn:

- Đoạn 1: Kết nối từ Cao tốc Bắc - Nam đến Ma Nối; điểm đầu tại Km0+000 (giao đường Tân Sơn - Tà Năng khoảng Km27+000), thuộc xã Ma Nối, huyện Ninh Sơn; chiều dài khoảng 38,1Km; bề rộng nền đường tối thiểu Bn = 9m, bề rộng mặt đường tối thiểu Bm = 8m (cả lề gia cố);

- Đoạn 2: Cuối Khu công nghiệp Cà Ná đến Cảng biển tổng hợp Cà Ná (giao ĐT.701 - đường ven biển khoảng Km35+500); chiều dài khoảng 3km; bề rộng nền đường  $B_n = 32m$ ;

- Quy mô mặt cắt ngang cầu theo quy mô mặt cắt ngang tuyến đường.

3. Nhóm dự án: Nhóm A.

4. Tổng mức đầu tư: 8.700 tỷ đồng. Trong đó:

- Dự án thành phần 1: Hạ tầng cảng biển tổng hợp Cà Ná: 6.600 tỷ đồng

- Dự án thành phần 2: Hệ thống giao thông kết nối cảng với đường liên vùng lên các tỉnh Nam Tây Nguyên: 2.100 tỷ đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và nguồn vốn ngân sách địa phương.

6. Địa điểm, phạm vi thực hiện dự án: huyện Thuận Nam và huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Dự án thành phần 1: Hạ tầng cảng biển tổng hợp Cà Ná thuộc xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam, đầu tư đê chắn sóng phía Tây có chiều dài khoảng 2.000m, diện tích đất chiếm dụng khoảng 19,87ha; đê phía Đông chiều dài khoảng 2.400m, diện tích đất chiếm dụng khoảng 21,93ha.

- Dự án thành phần 2: Hệ thống giao thông kết nối cảng với đường liên vùng lên các tỉnh Nam Tây Nguyên, gồm 02 đoạn:

+ Đoạn 1: Kết nối từ Cao tốc Bắc - Nam đến Ma Nới, chiều dài khoảng 38,1km; điểm đầu tại Km0+000, giao đường Tân Sơn - Tà Năng khoảng Km27+000 thuộc xã Ma Nới, huyện Ninh Sơn; điểm cuối khoảng Km38+100, nối nút giao cao tốc Bắc - Nam tại lý trình Km113 thuộc xã Nhị Hà 3, huyện Thuận Nam.

+ Đoạn 2: Cuối khu công nghiệp Cà Ná đến ĐT.701 (Đường ven biển), chiều dài khoảng 3km; điểm đầu khoảng Km58+000, cuối khu công nghiệp Cà Ná, thuộc xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam; điểm cuối khoảng Km61+000, giao với ĐT.701 (Đường ven biển) khoảng Km35+500.

7. Diện tích cần sử dụng đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng:

- Đối với Hạ tầng cảng biển tổng hợp Cà Ná: Tổng diện tích đất mặt nước để xây dựng đê Đông và đê Tây khoảng 41,8ha.

- Đối với hệ thống giao thông kết nối cảng với đường liên vùng lên các tỉnh Nam Tây Nguyên: Tổng diện tích sử dụng đất khoảng 89,67ha; trong đó, diện tích đất Lâm nghiệp theo Quy hoạch 03 loại rừng khoảng 82,36ha (đất rừng phòng hộ 45,77ha; đất rừng sản xuất 28,74 và đất ngoài quy hoạch 7,85ha).

8. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án:

- Dự án thành phần 1: Hạ tầng cảng biển tổng hợp Cà Ná

+ Thời gian chuẩn bị đầu tư: Từ năm 2023;

+ Thời gian thực hiện đầu tư: 06 năm, bắt đầu từ năm bố trí vốn khởi công mới.

- Dự án thành phần 2: Hệ thống giao thông kết nối cảng với đường liên vùng lên các tỉnh Nam Tây Nguyên.

+ Thời gian chuẩn bị đầu tư: Từ năm 2023;

+ Thời gian thực hiện đầu tư: 06 năm, bắt đầu từ năm bố trí vốn khởi công mới.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng cảng biển tổng hợp Cà Ná và hệ thống giao thông kết nối cảng với đường liên vùng lên các tỉnh Nam Tây Nguyên trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm trong công tác tham mưu, phối hợp Bộ, ngành Trung ương kiến nghị bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương để đảm bảo khả năng cân đối vốn thực hiện dự án theo quy định pháp luật.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa XI Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Hậu**